

VNIINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,101.32 -0.74%	226.78 -1.54%	84.02 -0.64%	33,833.61 +0.50%	31,641.27 -0.85%	15,989.96 +0.18%



Nhận định thị trường và chiến lược

"ÁP LỰC LỚN"

Kết thúc phiên giao dịch ngày 08/06/2023, VNIndex đóng cửa giảm 8.22 điểm (-0.74%) và đóng cửa tại mức 1,101.32 điểm. Thị trường có phiên tăng điểm nhẹ vào đầu phiên rồi chịu áp lực bán gia tăng mạnh vào phiên chiều khiến thị trường giảm điểm. Thanh khoản toàn thị trường đạt 22,338 tỷ, tăng 17% so với phiên trước đó.

Chỉ số VN30 ghi nhận giảm 13.22 điểm với 6 mã tăng giá, 23 mã đứng giá, 1 mã đứng giá. Các mã tăng giá tích cực trong nhóm VN30 là VCB (+3.09%), PDR (+2.19%), HPG (+0.88%), VJC (+0.62%), POW (+0.36%). Trong khi đó các mã giảm mạnh trong nhóm VN30 là SSI (-3.19%), VIB (-3.18%), GVR (-2.96%), MWG (-2.75%), STB (-2.65%). Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VNIndex (-0.74%), HNXIndex (-1.54%), UPCOMIndex (-0.64%), VN30 (-1.20%), HNX30 (-2.10%), VNMID (-1.94%), VNSML (-1.12%), VNDIAMOND (-1.87%), VNFINLEAD (-1.77%).

Xét theo nhóm ngành, thị trường ghi nhận giảm điểm trên đa số các nhóm ngành. Nhóm Chứng khoán có mức giảm cao nhất với nhiều cổ phiếu giảm trên 3% tiêu biểu như VND (-6.0%), FTS (-4.1%), HCM (-3.5%). Nhóm Bất động sản cũng ghi nhận nhiều cổ phiếu giảm mạnh như NLG (-3.3%), DXG (-4.6%), DIG (-5.5%). Nhóm Ngân hàng giảm điểm nhẹ gây áp lực lên chỉ số như BID (-1.5%), CTG (-1.2%), TCB (-2.6%), tuy nhiên chiều ngược lại VCB (+3.1%) tăng điểm đã giúp làm giảm đà giảm điểm số.

Khối ngoại bán ròng với giá trị đạt 280 tỷ đồng trên toàn thị trường. Các mã được khối ngoại mua ròng lớn là VHM (+67 tỷ), VCB (+58 tỷ), VIX (+52 tỷ), HPG (+52 tỷ), VND (+25 tỷ). Ở chiều ngược lại, các mã bị khối ngoại bán ròng mạnh là VNM (-211 tỷ), GEX (-71 tỷ), HCM (-48 tỷ), LPB (-41 tỷ), POW (-39 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VNIndex xuất hiện một nền giảm điểm đóng thấp nhất phiên, giá đóng cửa đã thấp hơn vùng giá của phiên trước đó cùng KLGD gia tăng đột biến. Áp lực bán tiếp tục xuất hiện mạnh tại vùng kháng cự hiện tại và rủi ro điều chỉnh giá đang tăng lên. Ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn nằm ở vùng 1.078-1.084 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Áp lực bán tiếp tục xuất hiện mạnh tại vùng kháng cự hiện tại và rủi ro điều chỉnh giá đang tăng lên. Vì vậy NĐT chốt lời dần vị thế để giữ lại lợi nhuận. Ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn nằm ở vùng 1.078-1.084 điểm, nếu ngưỡng này bị phá vỡ NĐT nên cơ cấu lại cổ phiếu. ABS phân bổ vào ngành bán lẻ và phân bón cho tháng 6.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Link: Báo cáo cập nhật ĐHCĐ 2023 – PVS
- Link: Báo cáo phân tích cổ phiếu – ACB

Tin tức thị trường thế giới

Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Nhật Bản trong Q1/2023 đã tăng 2,7% YoY, cao hơn nhiều so với ước tính sơ bộ về mức tăng trưởng 1,6%. Một quan chức chính phủ cho biết trong một cuộc họp báo rằng hàng tồn kho đồ đạc của các công ty, đặc biệt là giữa các nhà sản xuất ô tô và công ty thiết bị bán dẫn, và chi phí vốn tăng nhanh hơn so với báo cáo trước đó, góp phần làm tăng GDP.

Sau cuộc chiến trần nợ vừa qua, nếu Chính phủ Mỹ phát hành 1,000 tỷ USD trái phiếu mới trong thời gian tới, nó sẽ làm gia tăng căng thẳng trong hệ thống ngân hàng của đất nước này. Tiền gửi tại các ngân hàng Mỹ vốn đã có xu hướng giảm trong năm nay do lãi suất tăng và sự sụp đổ của một số ngân hàng khu vực khiến khách hàng tìm kiếm các giải pháp thay thế có lãi suất cao hơn. Việc tiền gửi tiếp tục bị rút ra, cùng với đà tăng của lợi suất trái phiếu, có thể kích thích các ngân hàng đưa ra mức lãi suất cao hơn đối với tài khoản tiết kiệm. Tất nhiên, điều này sẽ đặc biệt tổn kém đối với những ngân hàng quy mô nhỏ hơn.

Tin tức nổi bật trong ngày

- Bamboo Capital: BCG Gaia được DBS Bank của Singapore giải ngân gói tín dụng 1.834 tỷ đồng
- Bộ Công Thương: Chỉ duy nhất thủy điện Hòa Bình còn nước và có thể duy trì phát điện đến ngày 13/6
- Thủ tướng phê duyệt quy hoạch đến năm 2030 có 14 sân bay quốc tế và 16 sân bay quốc nội
- VBMA: Gần 25.6 ngàn tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp được mua lại trong tháng 05/2023
- ACB tăng vốn điều lệ lên hơn 38.800 tỷ đồng

Lịch sự kiện đáng chú ý

09/06/2023: Quỹ Vaneck công bố danh mục
09/09/2023: Công bố CPI Trung Quốc

Chỉ số thị trường Việt Nam	08/06/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNIINDEX	1.101,32	-0,74%	2,43%	6,42%
VNIINDEX GTGD (Tỷ VND)	23.659,61	30,99%	49,62%	151,38%
HNX	226,78	-1,54%	1,78%	10,79%
HNX GTGD (Tỷ VND)	2.650,71	41,66%	34,32%	125,11%
Upcom	84,02	-0,64%	2,40%	7,73%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	1.008,69	27,11%	-19,74%	-9,53%
P/E VNIindex (x)	13,02	-0,95%	1,88%	12,92%
P/B VNIindex (x)	1,69	-1,28%	2,42%	3,05%

STT	Mã	Ngày khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Giá cắt lỗ	Lãi dự kiến	Lãi/(lỗ) hiện tại	Trạng thái
1	HTN	26/05/2023	13.250	15.500	14.900	12.200	17,0%	12,5%	Nắm giữ
2	NAG	23/05/2023	15.800	19.200	17.600	14.800	21,5%	11,4%	Nắm giữ
3	VCS	16/05/2023	50.900	64.000	56.500	50.900	25,7%	11,0%	Nắm giữ
4	VGX	10/5/2023	11.600	13.400	12.600	11.100	15,5%	8,6%	Nắm giữ
5	BFC	11/5/2023	17.200	20.000	18.400	15.800	16,3%	7,0%	Nắm giữ

Lưu ý: Để xem đầy đủ danh mục khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào [đây](#).

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	VCB 3,09%	SSI -3,19%	PDR 11,64%	GVR -1,10%	PDR 25,87%	SAB -6,55%
2	PDR 2,19%	VIB -3,18%	HPG 7,55%	VNM -0,91%	GVR 19,21%	VNM -6,29%
3	HPG 0,88%	GVR -2,96%	MBB 7,53%	VRE -0,74%	SSI 15,17%	BVH -3,29%
4	VJC 0,62%	MWG -2,75%	VIB 6,78%	BID -0,68%	VIB 14,25%	VRE -2,89%
5	PWC 0,36%	STB -2,65%	VCB 6,38%	FPT -0,59%	VCB 13,25%	VIC -0,19%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	LDG 6,98%	VND -5,97%	QCG 49,40%	SJS -5,11%	QCG 141,95%	ROS -17,43%
2	POM 6,97%	GEX -5,79%	POM 35,77%	CLS -4,44%	VIX 57,35%	FRT -9,21%
3	CGG 6,90%	DIG -5,45%	TCG 19,19%	TLG -4,32%	POM 56,19%	CAV -6,78%
4	TCG 6,84%	FCN -5,31%	SVC 19,08%	FIT -4,09%	VPG 52,26%	SBT -6,02%
5	ASM 6,60%	AGR -5,28%	TVS 18,01%	AGR -3,46%	FIT 50,62%	TMS -5,68%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	PSH 6,99%	HVG -12,10%	TDH 29,71%	VHG -87,78%	EVG 151,85%	FTM -55,50%
2	PHG 6,98%	VHG -7,37%	LGL 25,18%	FTM -22,61%	TDH 87,50%	RIC -32,20%
3	LGL 6,97%	FTM -6,97%	TTB 19,37%	THI -16,72%	PSH 75,51%	UDC -22,27%
4	TDH 6,95%	DRH -6,86%	DLG 17,67%	SII -14,29%	QBS 72,68%	PXS -18,57%
5	RIC 6,92%	HOT -6,77%	TNT 17,15%	PXS -11,92%	LGL 63,13%	SII -18,11%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	08/06/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	15.989,96	0,18%	2,08%	1,20%
Dow Jones	33.833,61	0,50%	2,81%	0,02%
FTSE 100	7.599,74	-0,32%	2,06%	-3,69%
Nikkei 225	31.641,27	-0,85%	2,44%	10,56%
S&P 500	4.293,93	0,62%	2,73%	3,83%

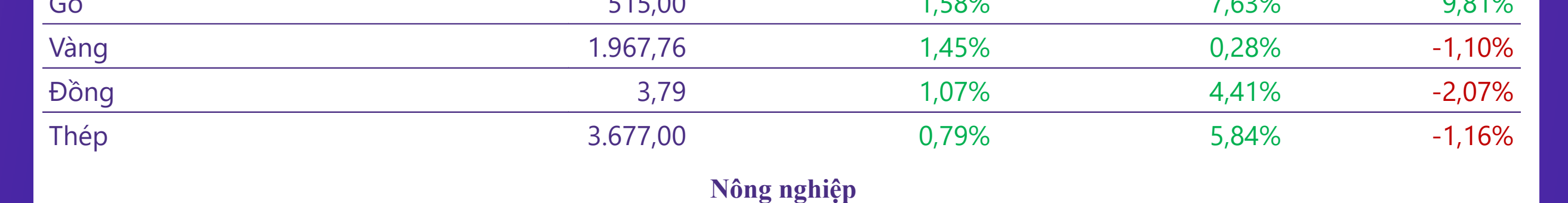
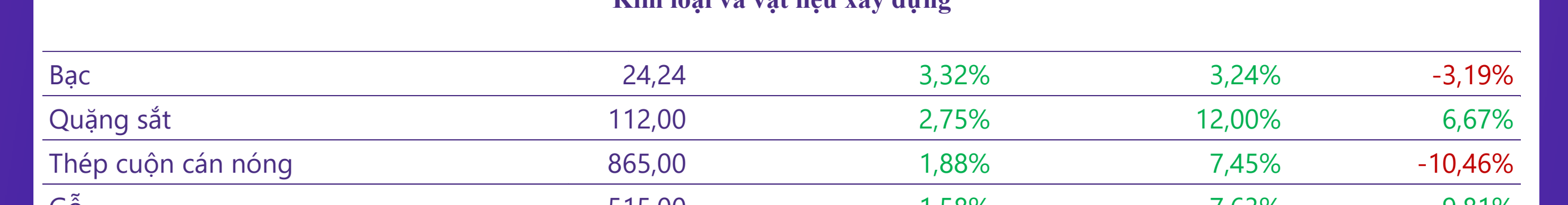
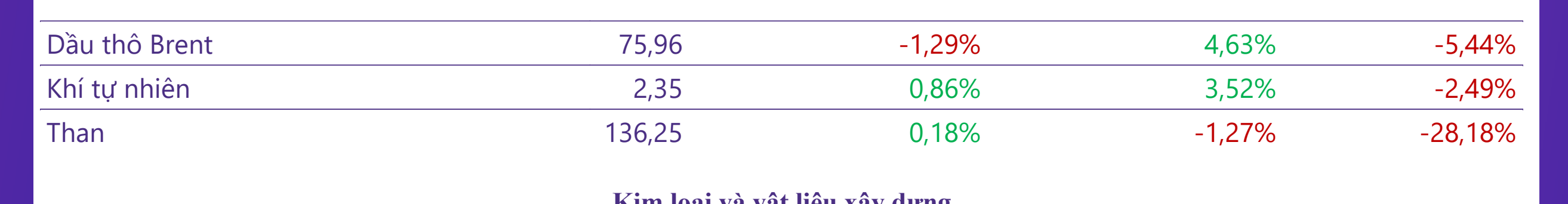
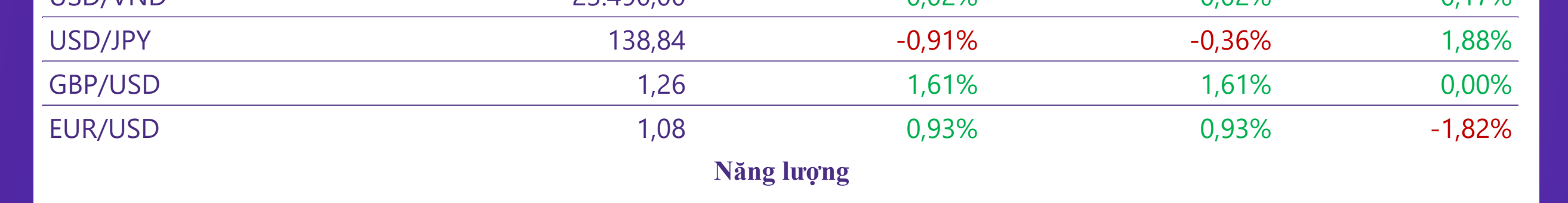
Tỷ giá				
USD/VND	23.490,00	0,02%	0,02%	0,17%
USD/JPY	138,84	-0,91%	-0,36%	1,88%
GBP/USD	1,26	1,61%	1,61%	0,00%
EUR/USD	1,08	0,93%	0,93%	-1,82%

Năng lượng				
Dầu thô Brent	75,96	-1,29%	4,63%	-5,44%
Khí tự nhiên	2,35	0,86%	3,52%	-2,49%
Than	136,25	0,18%	-1,27%	-28,18%

Kim loại và vật liệu xây dựng				
Bạc	24,24	3,32%	3,24%	-3,19%
Quặng sắt	112,00	2,75%	12,00%	6,67%
Thép cuộn cán nóng	865,00	1,88%	7,45%	-10,46%
Gỗ	515,00	1,58%	7,63%	9,81%
Vàng	1.967,76	1,45%	0,28%	-1,10%
Đồng	3,79	1,07%	4,41%	-2,07%
Thép	3.677,00	0,79%	5,84%	-1,16%

Nông nghiệp				
Cà phê	194,85	5,10%	9,07%	1,43%
Lợn hơi	87,68	-0,02%	6,18%	12,22%
Lúa mì	626,25	1,54%	5,38%	1,05%
Đường	25,48	4,00%	1,68%	-5,59%
Cao su	133,70	-0,22%	0,53%	0,22%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 08/06/2023



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VHM	59.228	1.201.400
VCB	47.837	581.700
VIX	32.112	2.790.370
HPG	21.823	2.255.000
VND	24.770	1.298.100

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
NVL	121.270	10.952.100
FUEVFVND	68.610	2.944.700
SCG	62.000	1.000.000
CTG	47.328	1.660.600
GEX	30.582	1.540.400

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
POW	-3.000	-200.000
LPB	-4.000	-51.800
HCM	-5.000	-338.000
GEX	-10.000	-241.500
VNM	-110.000	-1.000.000

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.